SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ
THÀNH PHỐ HÀ NỘI
PHÒNG ĐĂNG KÝ KINH DOANH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

BẢN SAO

GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ DOANH NGHIỆP
CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MỘT THÀNH VIÊN

Mã số doanh nghiệp: 0100100495

Đăng ký lần đầu: ngày 12 tháng 09 năm 2005

Đăng ký thay đổi lần thứ 2: ngày 25 tháng 12 năm 2013

(CHUYỂN ĐỔI TỪ DOANH NGHIỆP NHÀ NƯỚC: CÔNG TY DỆT 19/5 HÀ NỘI, GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ KINH DOANH SỐ 108747 CẤP NGÀY 28/7/1993 TẠI HÀ NỘI)

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MỘT THÀNH VIÊN DỆT 19/5 HÀ NỘI

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: HA NOI MAY 19TH TEXETILE ONE MEMBER LIMITED COMPANY

Tên công ty viết tắt: HATEXCO

2. Địa chỉ trụ sở chính

Số 203 Nguyễn Huy Tưởng, Phường Thanh Xuân Trung, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: *8584551/8584616* Fax: *8585392*
Email: *hatex_co@hn.vnn.vn* Website:

3. Ngành, nghề kinh doanh

STT	Tên ngành	Mã ngành
1	Sản xuất sợi	*1311 (Chính)*
2	Sản xuất vải dệt thoi	*1312*
3	Hoàn thiện sản phẩm dệt	*1313*
4	Sản xuất vải dệt kim, vải đan móc và vải không dệt khác Chi tiết: Sản xuất và gia công các sản phẩm vải lên như: Vải nhung và vải bông, lưới và đồ trang trí cửa sổ, vải đan trên máy Raschel và các máy tương tự, các loại vải bằng đan móc khác; Sản xuất sản phẩm giả da lông thú từ việc may đan	*1321*
5	Sản xuất hàng may sẵn (trừ trang phục)	*1322*
6	Sản xuất thảm, chăn đệm	*1323*

STT	Tên ngành	Mã ngành
7	Sản xuất các loại hàng dệt khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Sản xuất các sản phẩm tấm dệt khổ hẹp, bao gồm các tấm dệt sợi ngang không có sợi dọc được ghép với nhau thông qua chất kết dính; Sản xuất đồ tỉa trang trí: vải viền, quả tua, Sản xuất nỉ; Sản xuất màn tuyn và các màn bằng vải khác, sản xuất viền đăng ten cuộn, đăng ten mảnh, dải hoặc mẫu ten rời để trang trí; Sản xuất các loại vải được tráng hoặc xử lý khác nhau như: quần áo đi săn, vải buồm, lều bạt, vải dùng cho hoạ sĩ, vải thô và các loại vải hồ cứng...; Sản xuất vải quần áo dễ co giãn	*1329*
8	May trang phục (trừ trang phục từ da lông thú)	*1410*
9	Sản xuất trang phục dệt kim, đan móc	*1430*
10	Sản xuất giày dép	*1520*
11	Sản xuất sợi nhân tạo	*2030*
12	Bán buôn vải, hàng may sẵn, giày dép	*4641*
13	Bán lẻ vải, len, sợi, chỉ khâu và hàng dệt khác trong các cửa hàng chuyên doanh	*4751*
14	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Bán buôn tơ, xơ, sợi dệt; Bán buôn phụ liệu may mặc và giày dép; Bán buôn hóa chất khác (trừ loại sử dụng trong nông nghiệp)	*4669*
15	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh	*4771*
16	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	*4659*
17	Sửa chữa giày, dép, hàng da và giả da	*9523*
18	Giặt là, làm sạch các sản phẩm dệt và lông thú	*9620*
19	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê	*6810*
20	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	*4651*
21	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	*4652*
22	Xây dựng nhà các loại	*4100*
23	Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ	*4210*
24	Xây dựng công trình công ích	*4220*
25	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	*4290*
26	Phá dỡ	*4311*
27	Chuẩn bị mặt bằng	*4312*
28	Lắp đặt hệ thống điện	*4321*
29	Sản xuất, phân phối hơi nước, nước nóng, điều hoà không khí và sản xuất nước đá	*3530*
30	Sửa chữa máy móc, thiết bị	*3312*
31	Sửa chữa thiết bị điện tử và quang học	*3313*
32	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	*3320*
33	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí	*4322*
34	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	*4329*
35	Hoàn thiện công trình xây dựng	*4330*
36	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	*4390*
37	Cho thuê xe có động cơ	*7710*

STT	Tên ngành	Mã ngành
38	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác	*7730*
39	Cho thuê tài sản vô hình phi tài chính (trừ bản quyền như sách hoặc phần mềm)	*7740*
40	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	*4931*
41	Vận tải hành khách đường bộ khác	*4932*
42	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	*4933*
43	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	*5210*
44	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường sắt và đường bộ	*5221*
45	Bốc xếp hàng hóa (Trừ các loại Nhà nước cấm)	*5224*
46	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải (Trừ các loại Nhà nước cấm)	*5229*
47	Hoạt động của các trung tâm, đại lý tư vấn, giới thiệu và môi giới lao động, việc làm (không bao gồm cung ứng lao động cho các tổ chức có chức năng xuất khẩu lao động)	*7810*
48	Cung ứng và quản lý nguồn lao động Chi tiết: Cung ứng và quản lý nguồn lao động trong nước (không bao gồm cung ứng lao động cho các tổ chức có chức năng xuất khẩu lao động)	*7830*
49	Giáo dục nghề nghiệp	*8532*
50	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	*5510*
51	Cơ sở lưu trú khác	*5590*
52	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	*5610*
53	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng (phục vụ tiệc, hội họp, đám cưới...)	*5621*
54	Dịch vụ ăn uống khác	*5629*
55	Dịch vụ phục vụ đồ uống	*5630*
56	Vệ sinh chung nhà cửa	*8121*
57	Vệ sinh nhà cửa và các công trình khác	*8129*
58	Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan	*8130*
59	Đại lý du lịch	*7911*
60	Điều hành tua du lịch	*7912*
61	Dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	*7920*
62	Hoạt động của các cơ sở thể thao	*9311*
63	Hoạt động của các câu lạc bộ thể thao	*9312*
64	Hoạt động thể thao khác	*9319*
65	Hoạt động của các công viên vui chơi và công viên theo chủ đề	*9321*
66	Hoạt động vui chơi giải trí khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Hoạt động của các khu giải trí, bãi biển, bao gồm cho thuê các phương tiện như nhà tắm, tủ có khoá, ghế tựa...; Hoạt động của các cơ sở vận tải giải trí, ví dụ như đi du thuyền; Hoạt động hội chợ và trưng bày các đồ giải trí mang tính chất giải trí tự nhiên;	*9329*

STT	Tên ngành	Mã ngành
67	Đại lý, môi giới, đấu giá Chỉ gồm có: - Đại lý (doanh nghiệp chỉ được kinh doanh một hoặc nhiều ngành nghề theo qui định của pháp luật); - Môi giới (không bao gồm môi giới bất động sản, môi giới chứng khoán, môi giới hôn nhân, môi giới hôn nhân có yếu tố nước ngoài ,môi giới đưa người đi lao động học tập ở nước ngoài, môi giới cho các doanh nghiệp có chức năng xuất khẩu lao động và chỉ được kinh doanh một hoặc nhiều ngành nghề ở mục này theo đúng qui định của pháp luật);	*4610*

4. Vốn điều lệ 250.000.000.000 đồng

Bằng chữ: Hai trăm năm mươi tỷ đồng

5. Vốn pháp định

6. Thông tin về chủ sở hữu

Tên tổ chức: ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Địa chỉ trụ sở chính: *Số 79 phố Đinh Tiên Hoàng, Phường Lý Thái Tổ, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

7. Người đại diện theo pháp luật của công ty

Chức danh: *Chủ tịch công ty*

Họ và tên: ĐỖ VĂN MINH Giới tính: *Nam*

Sinh ngày: *23/08/1957* Dân tộc: *Kinh* Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy chứng thực cá nhân: *Giấy chứng minh nhân dân*

Số: *011858597*

Ngày cấp: *24/02/2003* Nơi cấp: *Công an TP Hà Nội*

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:

Số 15B, Phan Huy ích, P. Nguyễn Trung Trực, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại:

Số 15B, Phan Huy ích, P. Nguyễn Trung Trực, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

8. Thông tin về chi nhánh

1. Tên chi nhánh: CHI NHÁNH CÔNG TY DỆT 19/5 HÀ NỘI - NHÀ MÁY LIÊN HỢP SỢI, DỆT, NHUỘM VÀ MAY

   Địa chỉ chi nhánh: khu công nghiệp Đồng Văn, Thị trấn Đồng Văn, Huyện Duy Tiên, Tỉnh Hà Nam, Việt Nam

   Mã số chi nhánh: 0100100495-001

9. Thông tin về văn phòng đại diện

1. Tên văn phòng đại diện: VĂN PHÒNG ĐẠI DIỆN CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MỘT THÀNH VIÊN DỆT 19/5 HÀ NỘI TẠI NAM ĐỊNH

Địa chỉ văn phòng đại diện: Số 371 Hàn Thuyên, Phường Trần Tế Xương, Thành phố Nam Định, Tỉnh Nam Định, Việt Nam

Mã số văn phòng đại diện: 0100100495-002

10. Thông tin về địa điểm kinh doanh

1. Tên địa điểm kinh doanh: NHÀ MÁY DỆT MINH KHAI - CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MỘT THÀNH VIÊN DỆT 19/5 HÀ NỘI

Địa chỉ địa điểm kinh doanh: Số 423 Minh Khai, Phường Vĩnh Tuy, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Mã số địa điểm kinh doanh: 00001

KT. TRƯỞNG PHÒNG

PHÓ TRƯỞNG PHÒNG

Đỗ Thanh Huyền

UBND P.THANH XUÂN TRUNG. Q.THANH XUÂN. HN
CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH
Ngày: 26 -10- 2015
Số chứng thực: 8430 Quyển số: 08 SCT/BS

PHÓ CHỦ TỊCH

Đỗ Thị Nguyệt Anh